

CHÍNH PHỦ**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 96/2012/NĐ-CP

Hà Nội, ngày 15 tháng 11 năm 2012

NGHỊ ĐỊNH**Quy định về điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS) ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Luật Phòng, chống ma túy ngày 09 tháng 12 năm 2000; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống ma túy ngày 03 tháng 6 năm 2008;

Căn cứ Luật Dược ngày 27 tháng 6 năm 2005;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Y tế,

Chính phủ ban hành Nghị định quy định về điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế.

Chương I**QUY ĐỊNH CHUNG****Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Nghị định này quy định về:

1. Điều kiện, quy trình xét chọn đối tượng tham gia điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế (sau đây gọi tắt là điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện);

2. Tổ chức điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện, bao gồm: Điều kiện của cơ sở điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện (sau đây gọi tắt là cơ sở điều trị); thẩm quyền, hồ sơ, thủ tục cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở điều trị;

3. Điều kiện bảo đảm cho công tác điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong Nghị định này, những từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Chất dạng thuốc phiện là chất có nguồn gốc tự nhiên, tổng hợp và bán tổng hợp có tác dụng dược lý giống thuốc phiện;

2. Người nghiện chất dạng thuốc phiện là người sử dụng và bị lệ thuộc vào chất dạng thuốc phiện;

3. Thuốc thay thế là chất hoặc hỗn hợp các chất được tổng hợp có tác dụng đối kháng hoặc thay thế chất dạng thuốc phiện;

4. Điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế là việc sử dụng thuốc thay thế để điều trị người nghiện chất dạng thuốc phiện;

5. Liệu điều trị duy trì là liệu thuốc thay thế tương ứng với mỗi người bệnh, bảo đảm an toàn và được sử dụng lâu dài giúp người bệnh giảm hoặc ngừng sử dụng chất dạng thuốc phiện.

Điều 3. Áp dụng pháp luật trong điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện

1. Người nghiện chất dạng thuốc phiện được quyền lựa chọn tham gia điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện theo quy định tại Nghị định này hoặc tự nguyện cai nghiện tại gia đình và cộng đồng theo quy định tại Nghị định số 94/2010/NĐ-CP ngày 09 tháng 9 năm 2010 của Chính phủ quy định về tổ chức cai nghiện ma túy tại gia đình, cai nghiện ma túy tại cộng đồng.

2. Không áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người đang tham gia điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện, trừ các trường hợp vi phạm quy định tại Khoản 2 Điều 21 Nghị định này.

Điều 4. Các hành vi bị nghiêm cấm

1. Thực hiện việc điều trị khi không đủ điều kiện hoặc chưa được cấp giấy phép hoạt động theo quy định tại Nghị định này.

2. Bán ra thị trường hoặc cung cấp thuốc điều trị thay thế cho cơ sở không được phép điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện theo quy định tại Nghị định này.

3. Lợi dụng việc điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện để tổ chức, buôn bán và sử dụng trái phép chất ma túy.

4. Ép buộc người nghiện chất dạng thuốc phiện tham gia điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện dưới mọi hình thức.

Chương II

ĐIỀU KIỆN, QUY TRÌNH XÉT CHỌN ĐỐI TƯỢNG THAM GIA ĐIỀU TRỊ NGHIỆN CHẤT DẠNG THUỐC PHIỆN

Mục 1

ĐIỀU KIỆN, QUY TRÌNH XÉT CHỌN ĐỐI TƯỢNG THAM GIA ĐIỀU TRỊ NGHIỆN CHẤT DẠNG THUỐC PHIỆN ĐỐI VỚI NGƯỜI NGHIỆN CHẤT DẠNG THUỐC PHIỆN ĐANG CƯ TRÚ TẠI CỘNG ĐỒNG

Điều 5. Điều kiện đối với người đăng ký tham gia điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện đang cư trú tại cộng đồng

1. Là người nghiện chất dạng thuốc phiện.

2. Có nơi cư trú rõ ràng.

3. Tự nguyện tham gia điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện và cam kết tuân thủ điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện. Đối với người nghiện chất dạng thuốc phiện chưa đủ 16 tuổi, chỉ được điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện khi có sự đồng ý bằng văn bản của cha, mẹ hoặc người giám hộ hợp pháp của người đó.

4. Không thuộc đối tượng bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Thủ tục, hồ sơ đăng ký tham gia điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện đối với người nghiện chất dạng thuốc phiện đang cư trú tại cộng đồng

1. Người nghiện chất dạng thuốc phiện nộp hồ sơ đăng ký điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện theo quy định tại Khoản 2 Điều này cho cơ sở điều trị có trụ sở đặt trên địa bàn nơi người đó đang cư trú.

2. Hồ sơ đăng ký điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện, gồm:

a) Đơn đăng ký tham gia điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện theo mẫu do Bộ trưởng Bộ Y tế quy định;

b) Bản sao có chứng thực của một trong các giấy tờ sau: Chứng minh nhân dân, hộ chiếu, giấy khai sinh hoặc hộ khẩu.

Điều 7. Quy trình xét chọn đối tượng tham gia điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện đối với người nghiện chất dạng thuốc phiện đang cư trú tại cộng đồng

1. Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ đăng ký tham gia điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện, người đứng đầu cơ sở điều trị có trách nhiệm:

a) Tổ chức khám sức khỏe cho người đăng ký tham gia điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện;

b) Quyết định bằng văn bản việc tiếp nhận trường hợp đủ điều kiện tham gia điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện. Trường hợp không đồng ý tiếp nhận, phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

2. Quyết định tiếp nhận trường hợp đủ điều kiện tham gia điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện được lập thành 04 bản và gửi tới các cơ quan, cá nhân liên quan sau đây:

a) 01 bản gửi Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh (sau đây gọi tắt là huyện);

b) 01 bản gửi Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn (sau đây gọi tắt là xã) nơi người được điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện đang cư trú để theo dõi và hỗ trợ tuân thủ điều trị;

c) 01 bản gửi người được điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện hoặc cha, mẹ, người giám hộ hợp pháp của người được điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện trong trường hợp người đó chưa đủ 16 tuổi;

d) 01 bản lưu hồ sơ điều trị của người được điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện tại cơ sở điều trị.

Mục 2

ĐIỀU KIỆN, QUY TRÌNH TIẾP NHẬN ĐỐI TƯỢNG THAM GIA ĐIỀU TRỊ NGHIỆN CHẤT DẠNG THUỐC PHIỆN ĐỐI VỚI NGƯỜI NGHIỆN CHẤT DẠNG THUỐC PHIỆN ĐANG ĐƯỢC QUẢN LÝ TẠI CƠ SỞ GIÁO DỤC, TRƯỜNG GIÁO DƯỠNG, TRẠI GIAM, TRẠI TẠM GIAM

Điều 8. Điều kiện để người nghiện chất dạng thuốc phiện đang được quản lý tại cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng, trại giam, trại tạm giam tham gia điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện

1. Là phạm nhân, người bị tạm giữ, tạm giam, trại viên, học sinh đang tham gia điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện ngoài cộng đồng bị đưa vào các cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng, trại giam, trại tạm giam (sau đây gọi tắt là cơ sở quản lý).

2. Tự nguyện tham gia điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện và cam kết tuân thủ điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện. Đối với người nghiện chất dạng thuốc phiện chưa đủ 16 tuổi, chỉ được điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện khi có sự đồng ý bằng văn bản của cha, mẹ hoặc người giám hộ hợp pháp của người đó.

Điều 9. Thủ tục tiếp nhận người nghiện chất dạng thuốc phiện được quản lý tại cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng, trại giam, trại tạm giam để tham gia điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện

Người đang tham gia điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện được chuyển vào cơ sở quản lý tự nguyện tiếp tục tham gia điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện trong cơ sở quản lý, nộp phiếu chuyển gửi người bệnh điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện theo mẫu do Bộ trưởng Bộ Y tế quy định cho người phụ trách y tế của cơ sở quản lý đó.

Điều 10. Quy trình tiếp nhận người nghiện chất dạng thuốc phiện tại cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng, trại giam, trại tạm giam để tham gia điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện

Trong thời hạn ba ngày làm việc, kể từ ngày nhận được phiếu chuyển gửi người bệnh điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện, cơ sở quản lý có trách nhiệm:

1. Tổ chức hoặc phối hợp với cơ sở điều trị ngoài cộng đồng khám sức khỏe cho người nghiện chất dạng thuốc phiện;
2. Lập hồ sơ bệnh án theo quy định của Bộ trưởng Bộ Y tế.

Chương III

TỔ CHỨC ĐIỀU TRỊ NGHIỆN CHẤT DẠNG THUỐC PHIỆN

Mục 1

CƠ SỞ ĐIỀU TRỊ NGHIỆN CHẤT DẠNG THUỐC PHIỆN

Điều 11. Phân loại cơ sở điều trị

Cơ sở điều trị gồm:

1. Cơ sở điều trị thay thế là đơn vị điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế cho người nghiện chất dạng thuốc phiện, bao gồm cả việc cấp phát thuốc điều trị thay thế;
2. Cơ sở cấp phát thuốc điều trị thay thế (sau đây gọi tắt là cơ sở cấp phát thuốc) là bộ phận thuộc cơ sở y tế và chỉ thực hiện việc cấp phát thuốc thay thế cho người đang tham gia điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện.

Điều 12. Điều kiện hoạt động của cơ sở điều trị thay thế

1. Điều kiện về cơ sở vật chất:

a) Có nơi tiếp đón, phòng hành chính, phòng cấp phát và bảo quản thuốc, phòng tư vấn, khám bệnh và phòng xét nghiệm. Các phòng trong cơ sở điều trị thay thế phải có diện tích từ 10 m² trở lên;

b) Bảo đảm các điều kiện về quản lý chất thải y tế, phòng cháy, chữa cháy theo quy định của pháp luật;

c) Bảo đảm có đủ điện, nước và các điều kiện khác để phục vụ chăm sóc người bệnh.

2. Điều kiện về thiết bị, thuốc điều trị thay thế:

a) Có đủ thiết bị, dụng cụ y tế và thuốc điều trị thay thế phù hợp với quy mô hoạt động điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện;

b) Có thiết bị để khử trùng dụng cụ và bệnh phẩm;

c) Có các thiết bị giám sát việc thực hiện điều trị.

3. Điều kiện về nhân sự:

a) Cơ sở điều trị thay thế phải có đủ các tiêu chuẩn sau: Có nhân viên y tế được phép khám bệnh, chữa bệnh, kê đơn thuốc gây nghiện; có nhân viên y tế hỗ